**Bài 4: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á CUỐI TK XIX – đầu TK XX**

**I. Mức độ nhận biết**

**Câu 1.** Giữa TK XIX, các nước Đông Nam Á tồn tại dưới chế độ xã hội nào?

A. Chiếm hữu nô lệ. B. Tư bản.

C. Phong kiến. D. Xã hội chủ nghĩa.

**Câu 2.** Nước nào ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

A. Mã lai**.** B. Xiêm.

C. Bru nây. D. Xin ga po.

**Câu 3.** Vào cuối thế kỷ XIX – Đầu thế kỷ XX, ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia trở thành thuộc địa của đế quốc nào?

A. Anh. B. Pháp.

C. Đức. D. Mĩ.

**Câu 4.** Trước tình hình Đông Nam Á cuối TK XIX, các nước thực dân phương Tây đã có hành động gì?

A. Đầu tư vào Đông Nam Á. B. Thăm dò xâm lược.

C. Giúp đỡ các nước Đông Nam Á. D. Mở rộng và hoàn thành xâm lược.

**Câu 5.** Cuộc khởi nghĩa nào mở đầu cho phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Lào?

A. Khởi nghĩa Chậu Pa chay. B. Khởi nghĩa Pu côm bô.

C. Khởi nghĩa Ong kẹo. D. Khởi nghĩa Pha ca đuốc.

**II. Mức độ thông hiểu**

**Câu 1.** Xiêm là nước duy nhất Đông Nam Á không trở thành thuộc địa là do?

 A. Duy trì chế độ phong kiến. B. Tiến hành cách mạng vô sản.

 C. Tăng cường khả năng quốc phòng**.** D. chính sách duy tân của Ra ma V.

**Câu 2**. Cuộc khởi nghĩa thể hiên tinh thần đoàn kết hai nước Việt Nam - Cam pu chia trong cuộc đấu tranh chống thực dân pháp?

A. Khởi nghĩa Si vô tha. B. Khởi nghĩa A cha xoa.

C. Khởi nghĩa Pha ca đuốc. D. Khởi nghĩa Ong kẹo

**Câu 3**.Vì sao Thái Lan vẫn giữ được độc lập tương đối vào thế kỉ XIX?

A. Vì đã thực hiện chính sách ngoại giao khôn khéo và mềm dẻo.

B. Được Mĩ bảo trợ về quân sự.

C. Sự chiến đấu anh dũng của nhân dân.

D. Địa hình nhiều sông ngòi, đồi núi khó xâm nhập.

**Câu 4.** Sự kiện nao đánh dấu Cam-pu-chia trở thành thuộc địa của Pháp ?

A. Pháp gạt bỏ ảnh hưởng của Xiêm.

B. Pháp gây áp lực buộc vua Nô-rô-đôm chấp nhân quyền bảo hộ.

C. Vua Nô-rô-đôm kí hiệp ước năm 1884.

D. Các giáo sĩ Phương Tây xâm nhập vào Cam-pu-chia.

**Câu 5.** Đến cuối thế kỉ XIX, khu vực Đông Nam Á chủ yếu là thuộc địa của các quốc gia nào dưới đây?

A. Mĩ và Pháp. B. Anh và Đức.

C. Anh và Pháp. D. Anh và Mĩ.

**III. Mức độ vận dụng**

**Câu 1.** Nhận xét nào sau đây **không** đúng khi nói về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á cuối TK XIX – đầu TK XX?

A. Phong trào diễn ra rộng lớn, đoàn kết đấu tranh trong cả nước.

B. Hình thức đấu tranh phong phú nhưng chủ yếu là đấu tranh vũ trang.

C. Thu hút đông đảo nhân dân tham gia, gây tổn thất nặng nề cho các nước đế quốc.

D. Phong trào diễn ra đơn lẽ, chưa có sự thống nhất giữa các địa phương.

**Câu 2.** Trong bối cảnh chung của các nước châu Á cuối TK XIX – đầu TK XX, Nhật Bản và Xiêm thoát khỏi thân phận thuộc địa vì

A. Cắt đất cầu hòa. B. Lãnh đạo nhân dân đấu tranh.

C. Tiến hành cải cách, mở cửa. D. Tiếp tục duy trì chế độ phong kiến cũ.

**Câu 3.** Điểm giống nhau cơ bản giữa Duy tân Minh Trị và cuộc cải cách của vua Rama V?

A. Đều là các cuộc cách mạng vô sản.

B. Đều là các cuộc cách mạng tư sản triệt để.

C. Đều là các cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

D. Đều là các cuộc đấu tranh chống chiến tranh đế quốc phi nghĩa.

**Câu 4.** Điểm chung của tình hình các nước Đông Nam Á đầu TK XX là gì?

A. Tất cả đều là thuộc địa của các nước đế quốc phương Tây.

B. Hầu hết là thuộc địa của các nước đế quốc phương Tây.

C. Tất cả đều giành được độc lập dân tộc.

D. Hầu hết đều giành được độc lập dân tộc.

**Câu 5.** Vì sao Xiêm là nước nằm trong sự tranh chấp giữa Anh và Pháp nhưng Xiêm vẫn giữ được nền độc lập cơ bản?

A. Sử dụng quân đội mạnh để đe dọa Anh và Pháp. B. Cắt cho Anh và Pháp 50% lãnh thổ.

C. Nhờ sự trợ giúp của đế quốc Mĩ. D. Sử dụng chính sách ngoại giao mềm dẻo.